

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 82/2020/HS-ST

Ngày 15-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Thơm.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Huy Trụ.

Ông Trần Huy Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Việt Trì tham gia phiên tòa:: Ông Đoàn Tuấn Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 71/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 293 /2020/QĐXXST - HS ngày 3 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Đức L - sinh ngày 8 tháng 6 năm 1982 tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: phố Tân T, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Xuân Long (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Chì, sinh năm 1941; vợ con: Chưa có; tiền án: Bản án số 17, ngày 20/01/2005, TAND thành phố Việt Trì xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tài sản chiếm đoạt trị giá 6 triệu đồng. Chấp hành xong hình phạt chính ra trại tháng 9/2007, được miễn thi hành án nộ tiền sung công theo quyết định số 10/QĐTA ngày 27/8/2014. Bản án số 196, ngày 17/7/2009, TAND thành phố Việt Trì xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn tù từ ngày 27/4/2009. Tài sản chiếm đoạt trị giá 280.000đ. Bản án số 247, ngày 29/11/2010, TAND thành phố Việt Trì xử phạt 42 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tài sản chiếm đoạt trị giá 119.673.000đ. Chấp hành xong hình phạt chính ra trại ngày 06/9/2013. Chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung và bồi thường dân sự. Bản án số 06 ngày 28/01/2015, TAND thành phố Việt Trì, xử phạt 05 năm 06 tháng tù. Tài sản chiếm đoạt trị giá 134.630.000đ. Chấp

hành xong hình phạt chính ra trại ngày 05/10/2019. Chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung và bồi thường dân sự, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 21/4/2020, ngày 24/4/2020, bị khởi tố bị cáo chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Anh H, sinh năm 1982.

ĐKHKTT: Khu A, thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Địa chỉ: Tổ B, khu VC, phường Minh Phương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
(*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 21/4/2020, Đỗ Đức L, sinh năm 1982, trú tại khu Tân Thành, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, mang theo 01 văm phá khóa tự chế bằng kim loại hình chữ “L” dài 18cm, hình trụ, đường kính 01 cm bọc bên ngoài vỏ nhựa màu vàng hàn gắn với một đầu kim loại rỗng hình lục giác dài 05cm, đi bộ từ nhà dọc theo đường Hùng Vương với mục đích xem có ai sơ hở để trộm cắp xe máy. Khoảng 19 giờ 30 phút, khi đi tới trước cửa hàng điện máy Tuấn Tú thuộc tổ 57A, khu 6C, phường Nông Trang, L nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc BKS: 19L1 - 236.77, của anh Nguyễn Anh H, sinh năm 1982, trú tại khu 4, thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy, Phú Thọ, dựng trên vỉa hè, đầu xe hướng vào phía trong cửa hàng, đuôi xe hướng ra ngoài đường. Quan sát thấy không có người xung quanh, L tiến đến vị trí chiếc xe thì thấy xe được khóa cổ, L lấy chiếc văm phá khóa trong túi quần ra cắm vào ổ khóa điện của xe và bẻ mạnh theo hướng cùng chiều kim đồng hồ, thấy đèn báo trên “*công tơ mét*” của xe sáng, L biết đã mở được khóa điện của xe nên L rút bộ văm phá khóa ra, định lùi xe xuống đường để đi thì bị anh Nguyễn Ánh Dương, sinh năm 1982, trú tại khu 6C, phường Nông Trang, phát hiện, chỉ hô nên L bỏ chạy. L chạy được khoảng 200m thì bị anh Dương cùng người dân bắt giữ và đã báo cho công an phường Nông Trang. Ngay sau đó Công an phường Nông Trang đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là chiếc xe mô tô cùng bộ văm phá khóa của L, sau đó chuyển hồ sơ vụ án cùng toàn bộ vật chứng cho Công an thành phố Việt Trì để giải quyết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã yêu cầu định giá chiếc xe mô tô mà L trộm cắp. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 42 ngày 22/4/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Việt Trì, kết luận:

Chiếc xe mô tô Honda Wave màu đen bạc, sản xuất năm 2018, BKS: 19L1 - 236.77 (số máy JA39E0766729, số khung 3901HY786555), có giá trị 12.135.000đ.

Về động cơ, mục đích, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo vừa ra trại, không có nghề nghiệp, nên đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 04 tiền án, trước lần phạm tội này đã tái phạm nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm.

+ Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô Honda Wave màu đen bạc, sản xuất năm 2018, BKS: 19L1 - 236.77, là của anh Nguyễn Đăng Khoa, sinh năm 1991, trú tại khu 4, xã Tân Phương, huyện Thanh Thủy, Phú Thọ, tối ngày 21/4/2020, anh Khoa đã cho anh Nguyễn Anh H mượn xe. Sau khi trưng cầu định giá, ngày 23/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì, đã ra quyết định trả lại cho anh Nguyễn Anh H, anh H đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác.

Đối với 01 vạm phá khóa tự chế bằng kim loại hình chữ “L” dài 18cm, hình trụ, đường kính 01 cm bọc bên ngoài vỏ nhựa màu vàng hàn gắn với một đầu kim loại rỗng hình lục giác dài 05cm và 02 đoạn kim loại giống nhau, mỗi đoạn dài 07cm, một đầu được mài dẹt rộng 0,5cm, một đầu có cạnh lục giác rộng 01cm thu giữ khi bắt quả tang hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng của Công an thành phố Việt Trì.

Về điều kiện kinh tế, Cơ quan điều tra xác định, Đỗ Đức L, vừa ra trại, sống cùng mẹ, không có việc làm, không có tài sản riêng gì có giá trị.

Tại bản cáo trạng số 84/CT- VKS - VT ngày 21 tháng 5 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố bị cáo Đỗ Đức L về tội “ Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm g khoản 2 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51, Điều 15; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt chính: Bị cáo Đỗ Đức L từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 21/4/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đỗ Đức L, do bị cáo không có nghề nghiệp.

Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo Đỗ Đức L phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo:

Khoảng 19 giờ 30 phút, tại tổ 57A, khu 6C, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, Đỗ Đức L, đã có hành vi dùng vạm phá khóa, trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, BKS: 19L1 - 236.77, của anh Nguyễn Anh H. Giá trị tài sản L trộm cắp là 12.135.000đ. Tài sản đã được Cơ quan điều tra thu hồi và trả cho bị hại. Hành vi phạm tội nêu trên của Đỗ Đức L đã phạm vào “Tội trộm cắp tài sản”, trước lần phạm tội này L đã có tiền án chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này của L thuộc trường hợp là tái phạm nguy hiểm theo qui định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a, ...

g, Tái phạm nguy hiểm”.

Tội trộm cắp tài sản là loại tội có cấu thành vật chất, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người khác để lén lút trộm cắp tài sản. Bị cáo cố ý thực hiện tội phạm, nhưng không thực hiện được đến cùng vì những nguyên nhân ngoài ý muốn (bị cáo đã thực hiện hết các hành vi cần thiết để gây ra hậu quả tuy nhiên do bị phát hiện tri hô nên đã bỏ chạy). Mặc dù hậu quả chưa xảy ra, bị cáo chưa lấy được chiếc xe, chưa hoàn thành việc phạm tội. Hành vi của bị cáo là phạm tội chưa đạt đã hoàn thành, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng đã 04 lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản, thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo Đỗ Đức L.

[3] Tuy nhiên khi quy định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét đến hoàn cảnh, tính chất, mức độ và hành vi thực hiện tội phạm đối với bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có tác dụng răn đe, giáo dục trở thành người tốt và góp phần vào công cuộc phòng chống tội phạm.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này của Đỗ Đức L thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đỗ Đức L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Do đó, cần xem xét mức hình phạt cho tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi thực hiện tội phạm đối với bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có tác dụng răn đe, giáo dục trở thành người tốt và góp phần vào công cuộc phòng chống tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Đỗ Đức L không có việc làm, không có tài sản riêng ngoài những đồ dùng sinh hoạt thiết yếu, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã trao trả cho chiếc xe mô tô Honda Wave màu đen bạc, sản xuất năm 2018, BKS: 19L1 - 236.77, cho anh Nguyễn Anh H (Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 23/4/2020). Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 tay công (vạm phá khóa tự chế) bằng kim loại hình chữ “L” dài 18cm, hình trụ đường kính 01cm được bọc vỏ nhựa màu vàng hàn gắn với một đầu kim loại rỗng hình lục giác dài 05cm.

- 02 (hai) đoạn kim loại giống nhau (mũi vạm tự chế) mỗi đoạn dài 07cm, một đầu mài dẹt rộng 0,5cm, một đầu có cạnh lục giác rộng 01cm. Là công cụ phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 5 năm 2020)

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm g khoản 2 điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo: Đỗ Đức L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đỗ Đức L **38 (Ba mươi tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 21/4/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đỗ Đức L.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã trao trả chiếc xe mô tô Honda Wave màu đen bạc, sản xuất năm 2018, BKS: 19L1 - 236.77 cho anh Nguyễn Anh H. (Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 21/8/2019)

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 tay công (vạm phá khóa tự chế) bằng kim loại hình chữ “L” dài 18cm, hình trụ đường kính 01cm được bọc vỏ nhựa màu vàng hàn gắn với một đầu kim loại rỗng hình lục giác dài 05cm.

- 02 (hai) đoạn kim loại giống nhau (mũi vạm tự chế) mỗi đoạn dài 07cm, một đầu mài dẹt rộng 0,5cm, một đầu có cạnh lục giác rộng 01cm, không còn giá trị sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 5 năm 2020)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Đức L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- THAHS, DS thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở tư pháp;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thơm